

Số: 799 /QB-UBND

QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
(cấp lần đầu: ngày 29 tháng 3 năm 2024)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 9 Luật năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính
phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ
Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu
tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Thông báo số 58/TB-UBND ngày 07/03/2024 của Ủy ban nhân dân
tỉnh về kết luận của đồng chí Võ Văn Minh – Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại
Phiên họp lần thứ 56 – Khóa X;

Căn cứ Kết luận Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Dương số 545-KL/TU
ngày 27/03/2024;

Xét Báo cáo số 78/BC-SKHĐT ngày 06/03/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư
tại về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án khu đô thị Bắc An Tây do UBND
thị xã Bến Cát đề xuất và Báo cáo số 112/BC-SKHĐT ngày 29/03/2024 của Sở
Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án khu đô thị Bắc An Tây với
các nội dung như sau:**

1. Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy
định pháp luật về đấu thầu.

2. Tên dự án đầu tư: KHU ĐÔ THỊ BẮC AN TÂY.

3. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng khu đô thị mới dự kiến bao gồm: các
khu nhà ở chung cư, nhà ở liền kề có công năng phục vụ hỗn hợp (để bán, cho
thuê, cho thuê mua) kết hợp với các công trình thương mại dịch vụ (văn phòng
làm việc, trung tâm thương mại, siêu thị, nhà hàng,...), các công trình giáo dục
(trường mầm non, tiểu học, THCS), công trình y tế đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật
và hệ thống các công trình công cộng (công viên, cây xanh,...), góp phần đưa
quỹ đất khu vực vào khai thác có hiệu quả, thúc đẩy kinh tế xã An Tây nói riêng
và thị xã Bến Cát nói chung phát triển.

4. Quy mô của dự án:

4.1 Diện tích đất dự kiến sử dụng: khoảng 70ha (vị trí, ranh giới khu đất thực hiện dự án được xác định theo Văn bản số 3096/CNBC-KTĐĐ&BD ngày 03/10/2023 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bến Cát).

Dự kiến nhu cầu sử dụng đất như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỉ lệ(%)
1	ĐẤT Ở	20,83	29,77
1.1	Công trình nhà ở cao tầng (nhà ở chung cư)	5,66	8,08
1.2	Công trình nhà ở thấp tầng (bao gồm nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và tái định cư)	15,18	21,69
2	ĐẤT CÔNG TRÌNH DỊCH VỤ CÔNG CỘNG	19,50	27,85
2.1	Công trình thương mại dịch vụ (loại 1)	5,48	7,84
2.2	Công trình thương mại dịch vụ (loại 2)	11,18	15,97
2.3	Trường mầm non	0,71	1,01
2.4	Trường tiểu học	0,71	1,01
2.5	Trường THCS	0,71	1,01
2.6	Công trình y tế	0,71	1,01
3	ĐẤT CÂY XANH	14,38	20,54
3.1	Đất cây xanh đô thị	1,14	1,63
3.2	Công viên chuyên đề	5,31	7,59
3.3	Đất cây xanh công viên nhóm nhà	7,93	11,32
4	ĐẤT GIAO THÔNG, HẠ TẦNG KỸ THUẬT	15,29	21,84
4.1	Đất giao thông	14,72	21,03
4.2	Công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật	0,57	0,81
	TỔNG CỘNG	70,00	100,00

4.2 Quy mô dân số: dự kiến khoảng 10.000 người.

4.3 Sơ bộ cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc dành quỹ đất phát triển nhà ở xã hội:

- Nhà ở thương mại:

+ Nhà ở cao tầng (nhà chung cư): tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 5,66ha; cao tối đa 20 tầng; mật độ xây dựng $\leq 35\%$; hệ số sử dụng đất tối đa $\leq 3,5$ lần.

+ Nhà ở thấp tầng (dự kiến nhà ở liền kề): tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 9,8 ha; tầng cao tối đa 6 tầng, mật độ xây dựng $\leq 70\%$; hệ số sử dụng đất tối đa $\leq 4,2$ lần.

- Nhà ở xã hội: tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 3,96ha; tầng cao tối đa 2 tầng, mật độ xây dựng $\leq 70\%$; hệ số sử dụng đất tối đa $\leq 1,4$ lần.

- Nhà ở tái định cư: tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 1,41ha; tầng cao tối đa 3 tầng, mật độ xây dựng $\leq 70\%$; hệ số sử dụng đất tối đa $\leq 2,1$ lần.

- Tổng số căn hộ/ căn nhà: dự kiến khoảng 3.090 căn.

(cụ thể vị trí, diện tích, loại hình nhà ở được thể hiện tại đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.)

- Công trình thương mại dịch vụ: tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 16,66ha; cao tối đa 40 tầng; mật độ xây dựng theo quy chuẩn quy hoạch (cụ thể vị trí, diện tích, loại hình công trình thương mại dịch vụ được thể hiện tại đồ án quy hoạch chi tiết 1/500 của Dự án được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.)

- Công trình giáo dục (trường mầm non, tiểu học, THCS), công trình y tế tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 2,84 ha,

- Công trình cây xanh, công viên chuyên đề: tổng diện tích đất dự kiến sử dụng khoảng 14,38ha.

- Công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật: các đường giao thông đối nội và đối ngoại (được thiết kế xây dựng, đấu nối đồng bộ từ lòng đường, vỉa hè, cây xanh đường phố với toàn bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải và nước mưa, cấp điện và chiếu sáng) được đầu tư xây dựng đồng bộ, ngầm hóa đạt tiêu chuẩn (nếu cần) và bàn giao cho nhà nước, đơn vị chức năng quản lý, vận hành theo quy định.

4.4 Sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án:

- Công trình nhà ở:

+ Nhà ở cao tầng (nhà chung cư): xây thô, hoàn thiện mặt ngoài để kinh doanh theo quy định pháp luật về nhà ở, xây dựng.

+ Nhà ở thấp tầng (dự kiến nhà ở liền kề): xây dựng nhà ở theo quy định pháp luật về nhà ở và xây dựng kết cấu hạ tầng để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở tại các khu vực được pháp luật cho phép theo quy định pháp luật về nhà ở, quản lý đầu tư phát triển đô thị, đất đai, kinh doanh bất động sản,... (cụ thể khu vực, vị trí phải đầu tư xây dựng nhà ở và khu vực, vị trí được chuyển nhượng quyền sử dụng đất để cá nhân tự xây dựng nhà ở được xác định theo quy hoạch chi tiết 1/500, nội dung dự án được phê duyệt).

+ Công trình nhà ở xã hội: nhà đầu tư đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, bàn giao khu đất cho nhà nước thực hiện theo quy định.

+ Công trình nhà ở tái định cư: nhà đầu tư xây dựng hạ tầng hoàn chỉnh, bàn giao cho nhà nước quản lý, bố trí cho các người dân tái định cư theo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật liên quan.

- Công trình thương mại dịch vụ: xây thô hoàn thiện mặt ngoài để kinh doanh theo quy định.

- Công trình hạ tầng kỹ thuật trong phạm vi dự án: nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch chi tiết của dự án đã được phê duyệt. Sau khi đầu tư hoàn thành, nhà đầu tư bàn giao lại cho Nhà nước quản lý, sử dụng theo quy định.

- Hạ tầng đô thị ngoài phạm vi dự án: nhà đầu tư có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện quản lý hạ tầng đô thị ngoài phạm vi dự án đảm bảo theo quy định; trong quá trình thực hiện đầu tư dự án nhà đầu tư phải thực hiện

các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động và tránh làm hư hỏng các công trình hạ tầng kỹ thuật ngoài dự án

- Công trình hạ tầng xã hội: Đối với các lô đất xây dựng hạ tầng xã hội sẽ bàn giao cho Nhà nước quản lý, nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật trước khi bàn giao. Đối với các lô đất xây dựng hạ tầng xã hội nhà đầu tư giữ lại để đầu tư kinh doanh, phục vụ nhu cầu ở, nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng, nghiệm thu công trình đưa vào hoạt động theo đúng quy định.

(Nội dung sơ bộ phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án dùng làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định).

Nội dung cụ thể về phương án đầu tư xây dựng các công trình nhà ở, phương án đầu tư xây dựng, quản lý hạ tầng đô thị trong và ngoài phạm vi dự án; phương án bàn giao quản lý trong khu đô thị (trong đó phân định rõ các công trình thuộc dự án mà nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoặc bàn giao cho địa phương) được thực hiện, xác định ở các bước tiếp theo đúng quy định pháp luật hiện hành).

5. Dự kiến vốn đầu tư của dự án: 11.128.113.599.850 đồng (Mười một nghìn, một trăm hai mươi tám tỷ, một trăm mười ba triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn tám trăm năm mươi đồng), gồm:

- Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án được xác định trên cơ sở tổng mức đầu tư của dự án theo quy định pháp luật về xây dựng, không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: 8.236.766.000.000 (Tám nghìn hai trăm ba mươi sáu tỷ, bảy trăm sáu mươi sáu triệu đồng) đồng.

- Sơ bộ chi phí giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư (theo Văn bản số 295/TTPTQĐ-BTGPMB ngày 27/10/2023 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất thị xã Bến Cát): 2.891.347.599.850 (Hai nghìn tám trăm chín mươi một tỷ, ba trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi) đồng.

(số liệu dự kiến tổng vốn đầu tư mang tính chất sơ bộ, làm cơ sở để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư theo quy định; không sử dụng để tính toán tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; nghĩa vụ tài chính của nhà đầu tư; không có giá trị áp dụng khi thực hiện công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư)

6. Thời hạn thực hiện dự án: 50 năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được cấp văn bản chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư. Đối với dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì thời hạn hoạt động của dự án được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất).

7. Địa điểm thực hiện dự án: xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

8. Tiến độ thực hiện dự án: hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ dự án trong thời gian không quá 08 năm kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư hoặc chấp thuận nhà đầu tư, cụ thể:

- Trong 02 năm đầu: Hoàn thành công tác liên quan đến hỗ trợ/bồi thường để được bàn giao mặt bằng dự án; hoàn thành đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, nghĩa vụ bàn giao.

- Trong 06 năm đầu: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật toàn khu; bố trí bàn giao đất giáo dục, y tế; xây dựng một phần nhà ở thương mại, công trình thương mại dịch vụ.

- Trong vòng 8 năm: Hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ dự án.

Nhà đầu tư được lựa chọn theo quy định của pháp luật có trách nhiệm lập phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có) và được thể hiện tại đồ án quy hoạch chi tiết 1/500, nội dung dự án theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Trách nhiệm, các điều kiện ràng buộc đối với nhà đầu tư được lựa chọn:

- Thực hiện thủ tục ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại Điều 43, Luật Đầu tư năm 2020 (trong trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư).

- Có trách nhiệm tuân thủ các quy định pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, môi trường, nhà ở, quản lý đầu tư phát triển đô thị, kinh doanh bất động sản, xây dựng, lao động, phòng cháy và chữa cháy và các quy định pháp luật khác có liên quan; tuân thủ nội dung văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư và các văn bản, quyết định phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư.

- Liên hệ Sở Xây dựng, UBND thị xã Bến Cát và các cơ quan chức năng để được hướng dẫn thực hiện đầy đủ các thủ tục về quy hoạch, xây dựng theo quy định hiện hành, cụ thể:

+ Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết của dự án, nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm thực hiện bảo đảm việc bố trí các công trình dịch vụ - công cộng, cây xanh sử dụng công cộng tuân thủ quy hoạch cấp trên và các quy định đối với đơn vị ở; bảo đảm cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc bố trí diện tích đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội tuân thủ quy hoạch cấp trên và các quy định pháp luật hiện hành. Liên hệ các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện các bước thỏa thuận, thống nhất phương án thiết kế, thi công có liên quan đến việc đấu nối giao thông; thỏa thuận đấu nối cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, nước thải.

+ Trong giai đoạn lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án, nhà đầu tư được lựa chọn có trách nhiệm xác định cụ thể phương án phân kỳ đầu tư, phân chia dự án thành phần phù hợp theo quy định tại Điều 50 Luật Xây dựng năm 2014, phân định rõ các công trình thuộc dự án mà nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoặc bàn giao cho địa phương để có cơ sở pháp lý trong giai đoạn thực hiện dự án tiếp theo.

- Khi triển khai thực hiện thủ tục theo quy định pháp luật về xây dựng, có trách nhiệm tính toán tổng mức đầu tư trên cơ sở đơn giá, suất vốn đầu tư đảm bảo phù hợp với thời gian triển khai thực hiện dự án và các quy định pháp luật về xây dựng.



- Chỉ được phép tổ chức huy động vốn, mở bán nhà ở hình thành trong tương lai khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về nhà ở, kinh doanh bất động sản.

- Có trách nhiệm triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng theo quy định về dự án đầu tư xây dựng nhà ở theo các quy định pháp luật về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng, nhà ở, đô thị, quy hoạch, kinh doanh bất động sản, phòng cháy chữa cháy...

- Chịu trách nhiệm thực hiện chế độ hoạt động báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 72, Luật Đầu tư năm 2020 và các quy định pháp luật về đất đai, môi trường, xây dựng, nhà ở, đô thị, quy hoạch, kinh doanh bất động sản, phòng cháy chữa cháy.

2. Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát:

- Chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của các nội dung tại Đề xuất dự án đầu tư, ý kiến thẩm định về nguồn gốc, hiện trạng sử dụng đất và các nội dung khác có liên quan.

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định pháp luật về đất đai, nhà ở.

- Trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết của dự án, UBND thị xã Bến Cát có trách nhiệm thực hiện bảo đảm việc bố trí các công trình dịch vụ - công cộng, cây xanh sử dụng công cộng tuân thủ quy hoạch cấp trên và các quy định đối với đơn vị ở; bảo đảm cơ cấu sản phẩm nhà ở và việc bố trí diện tích đất dành cho xây dựng nhà ở xã hội tuân thủ quy hoạch cấp trên và các quy định pháp luật hiện hành.

- Trong giai đoạn lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án, UBND thị xã Bến Cát có trách nhiệm xác định cụ thể phương án phân kỳ đầu tư, phân chia dự án thành phần phù hợp theo quy định tại Điều 50 Luật Xây dựng năm 2014, phân định rõ các công trình thuộc dự án mà nhà đầu tư có trách nhiệm đầu tư xây dựng hoặc bàn giao cho địa phương để có cơ sở pháp lý trong giai đoạn thực hiện dự án tiếp theo. Đối với công trình hạ tầng xã hội do Chủ đầu tư bàn giao cho Nhà nước, UBND thị xã Bến Cát có trách nhiệm đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn ngân sách hoặc tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành, đảm bảo phù hợp tiến độ thực hiện dự án đã được phê duyệt.

- Theo dõi, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện dự án, kiểm tra việc quản lý hoạt động đầu tư xây dựng tại khu vực thực hiện dự án, kịp thời xử lý vi phạm (nếu có) hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chịu trách nhiệm về các nội dung thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật về đất đai, môi trường.

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất, thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường của dự án theo đúng quy định.



Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến dự án theo quy định pháp luật về đất đai, môi trường.

4. Sở Xây dựng:

Chịu trách nhiệm về các nội dung thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định pháp luật về nhà ở, quản lý đầu tư phát triển đô thị, xây dựng, kinh doanh bất động sản,...

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong công tác tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nhà đầu tư thực hiện các thủ tục theo các quy định pháp luật về nhà ở, xây dựng, đô thị, kinh doanh bất động sản.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước liên quan đến dự án đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, quản lý đầu tư phát triển đô thị theo quy định.

5. Sở Giao thông Vận tải:

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc xây dựng, thực hiện phương án đấu nối giao thông của dự án theo quy định đảm bảo quy mô dự án phù hợp với hạ tầng giao thông của khu vực, tránh gây quá tải hệ thống hạ tầng giao thông xung quanh dự án. Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện đánh giá tác động giao thông theo quy định (nếu có).

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND thị xã Bến Cát căn cứ Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư để xác định yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trước khi công bố danh mục dự án theo quy định.

Hướng dẫn thực hiện thủ tục ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án theo quy định tại Điều 43, Luật Đầu tư năm 2020; thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (nếu có) theo quy định pháp luật về đầu tư. Giám sát, đánh giá các nội dung quy định tại văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo chức năng, thẩm quyền theo quy định pháp luật về đầu tư.

Điều 3. Điều khoản thi hành:

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: kể từ ngày ký quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

2. Nhà đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải, Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát, Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho UBND thị xã Bến Cát và một bản được lưu tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:

- CT và các PCT;
- Như trên;
- Sở: KHĐT, TC, TNMT, XD, GTVT;
- Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND tx Bến Cát;
- LĐVP(T), Km, Tạo, TH;
- Lưu VT. 7 10

